TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐST-HNGĐ Ngày 06-01-2025	

QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Xác định cha cho con trong trường hợp người cha đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần giải quyết việc hôn nhân gia đình gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Mai Thị Mỹ Hạnh.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Tuyết Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên họp: Bà Võ Thị Hoàng Mai- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gai đình thụ lý số 163/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2024 về "Yêu cầu xác định cha cho con" theo Quyết định mở phiên họp số 201/2024/QĐST-VDS ngày 27 tháng 12 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Lê Trần Quang Đ, sinh năm: 2005, cư trú: Tổ dân phố 3 Mỹ Cương, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Thị Kiều A, sinh năm: 1975, cư trú: Tổ dân phố 3 Mỹ Cương, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Trần Thị Hải Y, sinh năm 1971, cư trú: Tổ 20 phường Vĩnh Hưng, quận H, thành phố H; vắng mặt, có yêu cầu được vắng mặt tại phiên họp.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 13/12/2024, Bản tự khai ngày 25/12/2024 và tại phiên họp, anh Lê Trần Quang Đ trình bày: Vào khoảng thời gian các năm 2004, 2005 mẹ anh là bà Lê Thị Kiều A đã có quan hệ tình cảm và sống chung như vợ chồng với ông Trần Quang Đ. Trong thời gian sống chung này, mẹ anh có thai và sinh anh vào ngày 28/02/2005, khai sinh là Lê Trần Quang Đ. Từ khi được sinh ra và lớn lên cho đến nay vì nhiều lý do khác nhau nên giữa

anh và ông Trần Quang Đ chưa làm thủ tục xác nhận cha -con được. Ngày 03/10/2024 anh Lê Trần Quang Đ và ông Trần Quang Đ đã tiến hành làm xét nghiệm ADN tại Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền. Tại phiếu kết quả phân tích ADN ngày 03/10/2024 của Công ty trên đã kết luận: Ông Trần Quang Đ và anh Lê Trần Quang Đ có quan hệ huyết thống Cha – Con.

Ngày 10/11/2024 ông Trần Quang Đ chết do bệnh hiểm nghèo tại bệnh viện Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Hiện nay, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong một số giao dịch dân sự anh Lê Trần Quang Đ có yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xác định ông Trần Quang Đ là cha đẻ của anh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Kiều A trình bày: Trong thời gian từ năm 2004-2005, bà có quen biết và phát sinh tình cảm nam nữ với ông Trần Quang Đ, sinh ngày 25/02/1957, nơi thường trú: Số 16 Tô Tịch, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Trong thời gian có quan hệ tình cảm với ông Đạo bà đã sinh con trai vào ngày 28/02/2005, đặt tên khai sinh là Lê Trần Quang Đ. Ngày 03/10/2024, bà đã đề nghị Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền thực hiện xét nghiệm ADN để xác định quan hệ huyết thống giữa anh Đán và ông Đạo. Kết quả xét nghiệm ADN xác định ông Đạo là cha đẻ của anh Đán. Vì vậy, nay anh Lê Trần Quang Đ có yêu cầu xác định ông Trần Quang Đ là cha đẻ của mình thì bà đồng ý. Tuy nhiên, vì mắc bệnh hiểm nghèo, ông Trần Quang Đ đã chết vào ngày 10/11/2024.

Người làm chứng bà Trần Thị Hải Y trình bày: Bà là em gái của ông Trần Quang Đ, sinh năm 1957, cư trú: : Số 16 Tô Tịch, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Anh trai bà đã chết vào ngày 10/11/2024 do bệnh hiểm nghèo. Bà biết việc ông Đạo có thời gian sống chung như vợ chồng với chị Lê Thị Kiều A và có con chung là cháu Lê Trần Quang Đ. Do khoảng cách địa lý và mối quan hệ gia đình nên ông Đạo chưa làm các thủ tục xác nhận cha – con với cháu Đán. Nay cháu Đán có yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xác định ông Trần Quang Đ là bố thì bà nhất trí vì bà biết ông Đạo và cháu Đán đã tiến hành xét nghiệm ADN. Do điều kiện công tác, bà đề nghị Tòa án giải quyết vụ việc trên vắng mặt mình.

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tại phiên họp:*

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến khi mở phiên họp giải quyết việc dân sự, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành các thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ việc đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ việc: Căn cứ theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Lê Trần Quang Đ, ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và Phiếu kết quả phân tích ADN ngày 03/10/2024 của Hội đồng khoa học Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền – Gentis:

Đề nghị Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới áp dụng các điều 370, 371, 372 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 39 Bộ luật dân sự; Điều 90, 92, 101 Luật Hôn nhân và gia đình 2014: Chấp nhận yêu cầu của anh Lê Trần Quang Đ xác định ông Trần Quang Đ (Sinh ngày 25/02/1957) – đã chết ngày 10/11/2024 là cha của anh Lê Trần Quang Đ (sinh ngày 28/02/2005). Người yêu cầu giải quyết

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình nhận định:

1. Về áp dụng pháp luật tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Anh Lê Trần Quang Đ có yêu cầu xác định ông Trần Quang Đ là cha đẻ của mình trong trường hợp ông Đạo đã chết. Đây là việc hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 10 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 101, khoản 1 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình.

Anh Lê Trần Quang Đ đang cư trú tại phường Bắc Nghĩa, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình nên Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại điểm b khoản 2, khoản 4 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của đương sự tại phiên họp: Tại phiên họp vắng mặt người làm chứng là bà Trần Thị Hải Y. Xét thấy quá trình giải quyết vụ việc, bà Yến đã có bản tự khai đã và có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự. Căn cứ Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới tiến hành phiên họp vắng mặt người làm chứng.

2. Về yêu cầu của đương sự:

Căn cứ đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 13/12/2024, bản tự khai ngày 25/12/2024 và lời khai tại phiên họp của anh Lê Trần Quang Đ và các chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Vào khoảng thời gian các năm 2004-2005 giữa bà Lê Thị Kiều A và ông Trần Quang Đ có phát sinh quan hệ tình cảm nam nữ, sống chung như vợ chồng. Ngày 28/02/2005, bà Lê Thị Kiều A sinh con trai, khai sinh tên là Lê Trần Quang Đ. Ngày 03/10/2024, bà Anh đã đề nghị Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền thực hiện giám định ADN giữa ông Trần Quang Đ và anh Lê Trần Quang Đ. Tại phiếu kết quả phân tích ADN ngày 03/10/2024 của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền xác định: Ông Trần Quang Đ, sinh ngày 25/02/1957, số CCCD: 044057001267, quốc tịch Việt Nam và anh Lê Trần

Quang Đ, sinh ngày 28/02/2005, số CCCD: 044205000126, quốc tịch Việt nam có quan hệ huyết thống: Cha – Con. Ngày 10/11/2024, ông Trần Quang Đ chết do bệnh hiểm nghèo.

Để thực hiện một số các thủ tục pháp lý liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình, anh Lê Trần Quang Đ yêu cầu Tòa án xác định ông Trần Quang Đ là cha đẻ.

Căn cứ ý kiến trình bày của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị Kiều A (mẹ đẻ anh Đán), ý kiến trình bày của người làm chứng bà Trần Thị Hải Y (em ruột ông Trần Quang Đ), căn cứ Kết quả giám định AND về huyết thống ngày 03/10/2024 của Hội đồng khoa học Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền – Gentis

Căn cứ ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tại phiên họp.

Xét thấy việc anh Lê Trần Quang Đ yêu cầu Tòa án xác định ông Trần Quang Đ là cha của mình là có căn cứ nên được chấp nhận.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Anh Lê Trần Quang Đ phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Về kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2, khoản 4 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, các điều 149, 369, 370, 371 và 372 Bộ luật tố tụng dân sự,

Căn cứ các điều 90, 92, khoản 2 Điều 101 và khoản 1 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình

Căn cứ Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Lê Trần Quang Đ.

Xác định ông Trần Quang Đ, sinh ngày 25/02/1957; căn cước công dân số 044057001267; đã chết ngày 10/11/2024, nơi cư trú trước khi chết: Số 16 Tô Tịch, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội là cha đẻ của anh Lê Trần Quang Đ, sinh ngày 28/02/2005, căn cước công dân số 044205000126; nơi cư trú: Tổ dân phố 3 Mỹ Cương, phường Bắc Nghĩa, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Sau khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật, anh Lê Trần Quang Đ có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện việc đăng ký khai sinh, hộ tịch, bổ sung người cha trên giấy khai sinh theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Lê Trần Quang Đ phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Đán đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001546 ngày 17/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Xác định anh Lê Trần Quang Đ đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Toà án ra quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND T.Quảng Bình;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Mai Thị Mỹ Hạnh

ÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN, TỈNH KIÊN GIANG

QUYẾT ĐỊNH 03/2017/QĐDS-ST NGÀY 28/09/2017 VỀ YÊU CẦU XÁC ĐỊNH CHA CHO CON

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên họp giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 03/2017/TLST-VHNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2017 về việc *"Yêu cầu xác định cha cho con"* theo Quyết định mở phiên họp số 119/2017/QĐ-MPH ngày 14 tháng 9 năm 2017.

** Người yêu cầu:* Anh Ngô Văn K, sinh năm 1970, địa chỉ: ấp 1, xã P, huyện T, tỉnh G (Có mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1949 (Có mặt);

2. Ông Ngô Văn Đ, sinh năm 1945 (Có mặt); Cùng địa chỉ: ấp 1, xã P, huyện T, tỉnh G.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Anh Ngô Văn K yêu cầu xác định ông Nguyễn Văn Kh, không rõ năm sinh, nguyên quán: ấp 9, xã Tân Lộc Bắc, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau là cha ruột của anh K (nguyên quán của ông Kh ghi theo Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ, Bằng Tổ quốc ghi công và đơn xin xác nhận đề ngày 12/7/2017 có xác nhận của UBND xã Tân Lộc Bắc).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhận định:

Năm 1968 ông Nguyễn Văn Kh cưới vợ là bà Nguyễn Thị L; sau khi cưới bà L được vài tháng thì ông Kh hi sinh, lúc này bà L đang mang thai với ông Kh, sau đó bà L sinh con đặt tên là Nguyễn Thành K. Đến khi anh K được khoảng 04 tuổi thì bà L tái giá (có chồng sau) với ông Ngô Văn Đ, khi về chung sống với ông Đ thì bà L lấy họ "**Ngô**" của ông Đ đặt lại tên cho anh K là Ngô Văn K. Vì thế, anh K sử dụng tên Ngô Văn K từ nhỏ cho đến nay và giấy tờ tùy thân cũng là Ngô Văn K. Hiện nay anh K cần làm các thủ tục để được công nhận anh là con của Liệt sỹ Nguyễn Văn Kh nhưng không làm thủ tục được, vì ông Kh họ "**Nguyễn**" còn anh K họ "**Ngô**". Do đó anh K yêu cầu Tòa án xác định ông Nguyễn Văn Kh là cha ruột của anh.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp phát biểu: Thẩm phán, Thư ký và anh K đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với yêu cầu của anh K là phù hợp, có căn cứ nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh K theo quy định của pháp luật.

Thấy rằng: Sau khi ông Nguyễn Văn Kh hi sinh, bà L đã sinh anh K và đặt tên là Nguyễn Thành K, nên theo Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ của ông Nguyễn Văn Kh ghi có 01 người con là Nguyễn Thành K, nhưng đến năm anh K lên 04 tuổi, bà L tái giá với ông Ngô Văn Đ và đặt lại tên cho anh K theo họ "**Ngô**" của ông Đ là Ngô Văn K, từ đó đến nay giấy tờ tùy thân của anh K là Ngô Văn K.

Qua xác minh thì bà Nguyễn Thị L (vợ ông Kh) và chồng sau của bà L là ông Ngô Văn Đ đều thừa nhận anh Ngô Văn K là con ruột của ông Nguyễn Văn Kh.

Các em của ông Kh là bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn Văn T1, ông Nguyễn Văn N và chính quyền địa phương nguyên quán của ông Kh (ấp 9, xã Tân Lộc Bắc, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau) đều xác định anh K là con ruột của ông Kh và bà L. Cha mẹ ông Kh đều đã chết, ông Kh chỉ có vợ là bà L và có 01 người con là ông K.

Việc anh K xin xác nhận ông Nguyễn Văn Kh là cha được bà L, ông Đ thống nhất và không có ý kiến nào phản đối.

Từ phân tích trên thấy rằng yêu cầu của anh K và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có cơ sở nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 29, 369, 370, 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 88, 90, 101, 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 6, Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu xác định cha cho con của anh Ngô Văn K. Xác định ông Nguyễn Văn Kh, không rõ năm sinh, nguyên quán: ấp 9, xã Tân Lộc Bắc, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau là cha ruột của anh Ngô Văn K, sinh năm 1970, địa chỉ: ấp 1, xã P, huyện T, tỉnh G.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Anh Ngô Văn K phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng); được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005351 ngày 22/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận.

3. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật./.